

Số: 69/QĐ-DVCIQ5

Tp.HCM, ngày 18 tháng 7 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Gói thầu “Phi tư vấn – Cung cấp hệ thống kiểm soát ra vào và phân loại thùng xe  
tự động”

### GIÁM ĐỐC

#### CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 5

Căn cứ Quyết định số 1878/QĐ-UBND ngày 14/4/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích Quận 5 (gọi tắt là Công ty);

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Quận 5;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-DVCIQ5-HĐTV ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng thành viên Công ty về việc phê duyệt ban hành Quy chế lựa chọn nhà thầu bảo đảm tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất, kinh doanh của Công ty;

Căn cứ Bảng dự toán gói thầu “Phi tư vấn – Cung cấp hệ thống kiểm soát ra vào và phân loại thùng xe tự động”

Xét đề xuất của Tổ Mua sắm.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Phi tư vấn – Cung cấp hệ thống kiểm soát ra vào và phân loại thùng xe tự động”, nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các phòng ban liên quan:

- Giao Tổ mua sắm và Tổ thẩm định của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích Quận 5 chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.
- Giao Phòng Kế toán tài vụ cân đối nguồn vốn của Công ty để thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng Phòng Tổ chức hành chính; Kế toán trưởng, Phòng Kế toán tài vụ, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Tổ mua sắm và Tổ thẩm định có trách nhiệm thi hành quyết định này chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Đinh Trí Dũng**

**Phụ lục 1****Dự toán**

**Gói thầu: “Phi tư vấn - Phi tư vấn – Cung cấp hệ thống kiểm soát ra vào và phân loại thùng xe tự động” (Kèm theo Quyết định số 69 /QĐ-DVCIQ5 ngày 18 tháng 7 năm 2025)**

| Stt      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá    | Thành tiền |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|------------|------------|
| <b>A</b> | <b>Thiết bị vật tư</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                     |        |          |            |            |
| 1        | Máy tính PC (chip Intel Core i5-14400/16GB DDR5/512GB, ổ cứng SSD, hệ điều hành Windown 11)                                                                                                                                                                                                                | bộ     | 1        | 25.000.000 | 25.000.000 |
| 2        | Màn hình 23.8 inch, tần số quét 100Hz, cổng hình ảnh: DisplayPort, HDMI 1,4b                                                                                                                                                                                                                               | cái    | 1        | 2.500.000  | 2.500.000  |
| 3        | Thanh chắn barrier (động cơ điện áp đầu vào 220VAC, điện áp hoạt động DC 24v, công suất 150W, điều khiển từ xa:02 cái, lịch thước 320x240x980mm, có led trạng thái: Xanh -Đỏ, tay chắn 6m màu trắng đỏ )                                                                                                   | bộ     | 2        | 12.000.000 | 24.000.000 |
| 4        | Cảm biến rada (điện áp hoạt động: DC 10V-16V, tần số 79GHz, khoảng cách phát hiện 1-6m )                                                                                                                                                                                                                   | cái    | 2        | 3.500.000  | 7.000.000  |
| 5        | Cản biến vòng từ PD132 (nguồn 220VAC, số relay:2, có 4 cấp độ nhảy)                                                                                                                                                                                                                                        | bộ     | 2        | 1.200.000  | 2.400.000  |
| 6        | Tủ điện điều khiển hệ thống phân loại thùng (01 CB 25A, 04 CB tép 16A, nguồn 24VDC-5A, 12VDC-3,5A, đầu đọc thẻ chip tầm gần, mạch điều khiển chuyển tín hiệu đầu đọc UHF về mát tính, mạch điều khiển PLC kích mở barrier, mạch kiểm soát cửa loại 02 door-kết nối đầu đọc thẻ UHF và đầu đọc thẻ tầm gần) | cái    | 1        | 30.000.000 | 30.000.000 |
| 7        | Camera IP Colorvu 4MP Hikvision DS-2CD1T47G0-LUF (Camera IP Colorvu 4MP, ống kính 2.8/4mm tầm xa 50m, tích hợp micro, thẻ nhớ 256GB, tiêu chuẩn IP67)                                                                                                                                                      | cái    | 1        | 2.000.000  | 2.000.000  |
| 8        | Độc thẻ từ xa (khoảng cách từ 2-8m tần số E:865MHz-868MHz F:902MHZ-906MHZ, giao diện giao tiếp cấu hình USB (Wiegand), giao thức giao diện EPC global UHF Class 1 Gen 2/ISO 18000-6C, nguồn đầu ra 19dBm-30dBm, cấp bảo vệ IP66, điện áp hoạt động DC 9-15V)                                               | bộ     | 1        | 11.000.000 | 11.000.000 |
| 9        | Switch POE 8 cổng PoE 100M, 1 cổng uplink 10/10M, layer 2, truyền dẫn khoảng cách tối đa 250m ở chế độ mở rộng, chống sét 4KV cho mỗi cổng, vỏ kim loại                                                                                                                                                    | cái    | 2        | 2.000.000  | 4.000.000  |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                        |   |                    |                    |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---|--------------------|--------------------|
| 10         | Thi công lắp đặt và vật tư hệ thống (lắp toàn bộ hệ thống dây nguồn, dây tín hiệu hệ thống, căn chỉnh toàn bộ hệ thống, lấy dữ liệu từ hệ thống cũ sang hệ thống mới, hướng dẫn và bàn giao sử dụng)                                                                                                                                                                                                                         | gói                    | 1 | 20.000.000         | 20.000.000         |
|            | <b>Cộng giá trị A</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                        |   |                    | <b>127.900.000</b> |
| <b>B</b>   | <b>Phần mềm quản lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                        |   |                    |                    |
| 1          | Phần mềm kiểm soát ra vào (cho nhiều loại thùng về chủng loại, đơn giá, thông tin nhân viên, quản lý doanh thu chi tiết theo ngày, tháng, quý, năm; thống kê lịch sử xe ra vào kèm hình ảnh; tích hợp server cho phép quản lý và xuất báo cáo 24/7 xa trên mạng internet, chức năng tìm kiếm nhanh, chức năng chụp hình cường bức mở barrier khi không quét thẻ, phân quyền truy cập linh hoạt theo nhiều mức kiểm soát....) | gói                    | 1 | 40.000.000         | 40.000.000         |
|            | <b>Cộng giá trị B</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                        |   |                    | <b>40.000.000</b>  |
| <b>C</b>   | <b>Giá trị trước thuế</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>A + B</b>           |   | <b>167.900.000</b> |                    |
| <b>D</b>   | <b>Thuế VAT 8%</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>A x 8% + B x 0%</b> |   | <b>10.232.000</b>  |                    |
| <b>I</b>   | <b>Giá trị sau thuế</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>C + D</b>           |   | <b>178.132.000</b> |                    |
| <b>II</b>  | <b>Dự phòng phí</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>I x 10%</b>         |   | <b>17.813.200</b>  |                    |
| <b>III</b> | <b>Giá trị dự toán</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>I + II</b>          |   | <b>195.945.200</b> |                    |

**Phụ lục 2**  
**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

*Gói thầu: “Phi tư vấn – Cung cấp hệ thống kiểm soát ra vào và phân loại thùng xe tự động”  
(Kèm theo Quyết định số 69 /QĐ-DVCIQ5 ngày 18 tháng 7 năm 2025)*

**1. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu**

| STT                           | Nội dung công việc | Đơn vị thực hiện                         | Giá trị       |
|-------------------------------|--------------------|------------------------------------------|---------------|
| 1                             | Chi phí dự phòng   | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận 5 | 0             |
| <b>Tổng giá trị thực hiện</b> |                    |                                          | <b>0 đồng</b> |

**2. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

| Stt                      | Tên chủ đầu tư                           | Tên gói thầu |                                                                  | Giá gói thầu            | Nguồn vốn                             | Hình thức lựa chọn nhà thầu                                                              | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu |
|--------------------------|------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------|---------------|------------------------------|
|                          |                                          | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu                             |                         |                                       |                                                                                          |                               |                                     |                                             |               |                              |
| 1                        | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận 5 | Phi tư vấn   | Cung cấp hệ thống kiểm soát ra vào và phân loại thùng xe tự động | 178.132.000 đồng        | Nguồn sản xuất kinh doanh của công ty | Chỉ định thầu rút gọn (theo Quyết định số 02/QĐ-DVCIQ5-HĐTV ngày 25/10/2024), trong nước | 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ    | Quý III năm 2025                    | Quý III năm 2025                            | Trọn gói      | 30 ngày                      |
| <b>Tổng giá gói thầu</b> |                                          |              |                                                                  | <b>178.132.000 đồng</b> |                                       |                                                                                          |                               |                                     |                                             |               |                              |